

Bài 12

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỔNG

(1075 – 1077)

(3 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Đánh giá được những nét độc đáo của cuộc kháng chiến chống quân Tống (trong kế hoạch đánh giặc, tổ chức cuộc chiến đấu, cách kết thúc cuộc chiến).
- Đánh giá được vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075 – 1077).

2. Năng lực

2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Thông qua hoạt động mở đầu và hoạt động 1 thể hiện sự chủ động, tích cực hoàn thành nhiệm vụ.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm trong hoạt động khởi động và hình thành kiến thức, có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua hoạt động luyện tập – vận dụng, thể hiện ở việc giải quyết các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực lịch sử

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Thông qua hoạt động đọc, trình bày và sử dụng lược đồ; khai thác một số những thông tin của tư liệu lịch sử trong bài học.
- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Thông qua hoạt động suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử.
- Năng lực vận dụng giải quyết vấn đề: Thông qua hoạt động luyện tập và vận dụng: vận dụng được kiến thức lịch sử (sự chuẩn bị, chủ trương chủ động của vua tôi nhà Lý) để phân tích và đánh giá tác động của kế sách nhà Lý khi tấn công sang đất Tống, vai trò và chủ trương đánh giặc của Lý Thường Kiệt, nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống Tống.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, trung thực, trách nhiệm.
- Giáo dục ý thức độc lập tự chủ của dân tộc; bồi dưỡng tinh thần yêu nước trước nguy cơ Tổ quốc bị xâm lăng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Kế hoạch bài dạy điện tử (ppt), máy tính, video, tranh ảnh...
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

- Lược đồ các cuộc kháng chiến treo tường.
- Phiếu học tập cá nhân, phiếu thảo luận nhóm.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1
(Dùng cho Hoạt động 3 – Tiết 1)

Bài tập 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án.

Câu 1: Nhà Tống đã làm gì để giải quyết những khó khăn trong nước?

- A. Đánh hai nước Liêu – Hạ.
- B. Đánh Đại Việt để khống chế Liêu – Hạ.
- C. Đánh Chăm-pa để mở rộng lãnh thổ.
- D. Tiến hành cải cách, củng cố đất nước.

Câu 2: Để tiến hành xâm lược Đại Việt, nhà Tống đã thực hiện biện pháp gì?

- A. Tiến đánh các nước Liêu – Hạ trước để tập trung lực lượng đánh Đại Việt.
- B. Tiến hành cải cách để tăng tiềm lực đất nước.
- C. Xúi giục vua Chăm-pa tiến đánh phía Nam Đại Việt.
- D. Gây hấn ở biên giới Việt Trung.

Câu 3: Chủ trương đối phó của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống là:

- A. Ngồi yên đợi giặc đến.
- B. Đầu hàng giặc.
- C. Chủ động tiến công để phá thế mạnh của quân Tống.
- D. Liên kết với Chăm-pa.

Câu 4: Lý Thường Kiệt đánh vào châu Ung, châu Khâm và châu Liêm vì mục đích gì?

- A. Đánh vào Bộ chỉ huy của quân Tống.
- B. Đánh vào nơi tập trung quân của Tống trước khi đánh Đại Việt.
- C. Đánh vào đồn quân Tống gần biên giới của Đại Việt.
- D. Đánh vào nơi Tống tích trữ lương thực và khí giới để đánh Đại Việt.

Câu 5: Để chuẩn bị chiến tranh lâu dài với quân Tống, sau khi mở cuộc tấn công vào đất Tống, Lý Thường Kiệt đã làm gì?

- A. Tạm thời hoà hoãn với quân Tống để củng cố lực lượng trong nước.
- B. Cho xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.
- C. Tấn công, đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của Chăm-pa ở phía Nam.
- D. Đón địch, tiêu diệt lực lượng của địch ngay khi chúng vừa đặt chân đến.

Câu 6: Để khích lệ tinh thần chiến đấu của quân sĩ, làm suy yếu ý chí của quân Tống, Lý Thường Kiệt đã làm gì?

- | | |
|---|------------------------------|
| A. Tập trung tiêu diệt nhanh quân Tống. | B. Ban thưởng cho quân lính. |
| C. Sáng tác bài thơ thần “Nam quốc sơn hà”. | D. Cả 3 ý trên. |

Câu 7: Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng cách nào?

- A. Tổng tiến công, truy kích kẻ thù đến cùng.
- B. Thương lượng, đề nghị giảng hoà.
- C. Kí hoà ước, kết thúc chiến tranh.
- D. Đề nghị “giảng hoà” củng cố lực lượng, chờ thời cơ.

Câu 8: Tại sao Lý Thường Kiệt lại chủ động giảng hoà?

- A. Lý Thường Kiệt sợ mất lòng vua Tống.
- B. Để bảo toàn lực lượng và tài sản của nhân dân.
- C. Để đảm bảo mối quan hệ hoà hiếu giữa hai nước và là truyền thống nhân đạo của dân tộc.
- D. Lý Thường Kiệt muốn kết thúc chiến tranh nhanh chóng.

Câu 9: Ai là người chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Tống xâm lược thời Lý?

- A. Lý Kế Nguyên.
- B. Lý Thánh Tông.
- C. Lý Thường Kiệt.
- D. Tông Đản.

Câu 10: Sau khi rút quân khỏi thành Ung Châu, Lý Thường Kiệt cho quân bố phòng ở

- A. vùng đồng bằng.
- B. vùng biên giới.
- C. xung quanh trại địch.
- D. trên đường địch tấn công.

Bài tập 2. Đọc thông tin và quan sát hình 1 và hình 2 trong SGK tr. 58, 59, hãy làm sáng tỏ nét độc đáo trong kế sách của nhà Lý khi tấn công sang đất Tống.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2 (Dùng cho Hoạt động 3 – Tiết 2)

Chọn các cụm từ cho sau đây đặt vào chỗ chấm (...) để có những nội dung đúng về cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý:

A. những vị trí chiến lược; B. chuẩn bị kháng chiến, C. sông Như Nguyệt; D. Đông Kinh.

1. Các địa phương khẩn trương (1).
2. Ở biên giới, các lực lượng quân mai phục tại (2).
3. Tổ chức chặn đánh quân thuỷ ở vùng (3).
4. Tổ chức chặn đánh quân bộ ở phòng tuyến (4), phía bắc Thăng Long.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3 (Dùng cho Hoạt động 3 – Tiết 2)

a) Sắp xếp đúng thứ tự diễn biến cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075 – 1077):

1. Trên đường kéo quân vào Thăng Long, quân Tống bị quân đội nhà Lý chặn lại ở bờ bắc sông Như Nguyệt.
2. Trong tình thế quân Tống khó khăn, bế tắc, Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng thương lượng, giảng hoà. Cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi.

3. Tháng 1 năm 1077, quân Tống vượt qua ải Nam Quan (Lạng Sơn), nhà Lý đem quân chặn đánh, cản bước tiến của địch.
4. Cuối mùa xuân năm 1077, Lý Thường Kiệt bắt ngờ cho quân vượt sông Như Nguyệt đánh thẳng vào doanh trại địch, quân Tống thua to.
5. Cuối năm 1076, quân Tống do Quách Quỳ và Triệu Tiết chỉ huy 10 vạn bộ binh, 1 vạn kỵ binh, cùng 20 vạn dân phu tiến vào Đại Việt.

b) Khái quát những nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075 – 1077).

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4 (Dùng cho Hoạt động 2 – Tiết 3)

Hoàn thành phiếu bài tập: Lập bảng thống kê những nét chính về cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý.

Tên cuộc kháng chiến	Thời gian	Đường lối kháng chiến	Những tấm gương tiêu biểu

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5 (Dùng cho Hoạt động 2 – Tiết 3)

Điền thông tin vào chỗ chấm cho đúng thời gian và sự kiện lịch sử tương ứng.

Thời gian	Sự kiện lịch sử
Năm ...	Năm sinh của Lý Thường Kiệt
Năm ...	Hơn 10 vạn quân đội nhà Lý tấn công vào đất Tống, thực hiện chủ trương “tấn công trước để tự vệ”.
Năm 1076
Năm ...	Khoảng 30 vạn quân Tống vượt ải Nam Quan, qua Lạng Sơn tiến vào nước ta.
Năm 1077

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (10 phút)

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế và định hướng nội dung bài học cho HS.

2. Nội dung: HS hoạt động cá nhân quan sát hình ảnh, video để kết nối thông tin với bài học.

3. Sản phẩm: HS nêu được thông tin về sông Như Nguyệt, liên quan tới lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>– Sử dụng kênh hình khởi động theo gợi ý trong SGK, tạo hứng thú cho HS bằng video giới thiệu về sông Như Nguyệt (sông Cầu – Bắc Ninh)</p> <p>https://www.youtube.com/watch.</p> <p>– Yêu cầu HS trả lời các câu hỏi: + Hãy nêu những hiểu biết của em về con sông Như Nguyệt ở tỉnh Bắc Ninh. + Sông Như Nguyệt liên quan tới sự kiện lịch sử nào?</p> <p>– Nhận xét, bổ sung câu trả lời và dẫn dắt vào nội dung bài học mới.</p>	<p>– HS hoạt động cá nhân theo dõi video.</p> <p>– 2 hoặc 3 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung.</p> <p>– Lắng nghe.</p>	<p>– Sông Như Nguyệt là một đoạn của sông Cầu (từ ngã ba sông Cà Lò và sông Cầu trở xuống đến Phả Lại – lúc đó là Vạn Xuân).</p> <p>– Con sông này gắn liền với lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta ở thế kỉ X.</p>

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)

Tìm hiểu cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất (năm 1075)

1. Mục tiêu

- Hiểu được nguyên nhân xâm lược và chủ trương đánh giặc của Lý Thường Kiệt.
- Trình bày được diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ nhất trên lược đồ.

2. Nội dung: HS hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm hoàn thành phiếu thảo luận nhóm tìm hiểu cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất (năm 1075).

3. Sản phẩm: HS trình bày được nguyên nhân nhà Tống xâm lược nước ta và công cuộc chiến đấu kháng chiến chống giặc Tống.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>– Sử dụng kĩ thuật dạy học Khăn trải bàn. Chia lớp thành nhóm, phát phiếu câu hỏi có 5 nội dung:</p> <p>Nội dung 1.</p>	<p>– Thực hiện thảo luận theo nhóm, dự kiến phương án trả lời.</p> <p>– Đọc thông tin trong mục <i>Em có biết?</i></p>	

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>+ Hoàn cảnh nào dẫn đến cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ nhất?</p> <p>+ Đứng trước âm mưu của nhà Tống, vua Lý đã có những chuẩn bị như thế nào?</p> <p>+ Lý Thường Kiệt là ai? Em biết gì về nhân vật này?</p>	<p>SGK, tr.58 và dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.</p>	<p>+ Hoàn cảnh: Từ giữa thế kỉ XI, quan hệ giữa nhà Tống và Đại Việt dần xấu đi. Nội bộ trong nước cũng gặp nhiều khó khăn. Âm mưu xâm chiếm Đại Việt đã có từ lâu.</p> <p>+ Sự chuẩn bị của nhà Lý: Cử Lý Thường Kiệt làm Tổng chỉ huy lãnh đạo cuộc kháng chiến; chủ động tiến hành các biện pháp đối phó.</p> <p>+ Lý Thường Kiệt (1019 – 1105) tên thật là Ngô Tuấn, quê ở phường Thái Hoà (Kinh thành Thăng Long). Ông là người có chí lớn, ham học binh thư, được triều đình nhà Lý trọng dụng, ban quốc tính (đổi theo họ vua) nên có tên là Lý Thường Kiệt.</p>
<p>Nội dung 2.</p> <p>+ Chủ trương đối phó với quân Tống của nhà Lý và Lý Thường Kiệt như thế nào?</p> <p>+ Em có nhận xét gì về chủ trương đó?</p> <p>– Mở rộng giới thiệu cho HS: Địa điểm chuẩn bị cho cuộc xâm lược của quân Tống là vùng gần biên giới hai nước, chủ yếu là thành Ung Châu (Quảng Tây) và thành Khâm Châu (Quảng Đông). Đây là địa điểm tập kết các kho lương và vũ khí của quân Tống. Việc này đã được nhà Tống chuẩn bị từ trước đó đã lâu.</p>	<p>– Đọc nội dung tư liệu mục 1 trong SGK tr.58, trả lời câu hỏi.</p> <p>– Lắng nghe, ghi nhớ, nêu nhận xét.</p>	<p>+ Chủ trương đối phó của Lý Thường Kiệt chủ động tấn công trước để tự vệ nhằm giành thế chủ động, tiêu hao sinh lực địch ngay từ lúc chúng chưa tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược ⇒ Đây là chủ trương táo bạo thể hiện trí tuệ tầm nhìn của Lý Thường Kiệt và sự chủ động của vua tôi nhà Lý.</p>

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>Nội dung 3.</p> <p>+ Trình bày diễn biến cuộc tập kích quân Tống của quân dân Đại Việt trên lược đồ (Hình 2 trong SGK tr.59).</p>	<p>– 2 hoặc 3 đại diện nhóm lên bảng trình bày diễn biến trên lược đồ.</p>	<p>+ Tháng 10 – 1075, Lý Thường Kiệt chỉ huy 10 vạn quân thủy bộ, chia làm hai đạo tiến vào đất Tống, chủ động thực hiện “tiên công trước để tự vệ”.</p> <p>+ Vị trí tấn công là vùng gần biên giới hai nước, chủ yếu là thành Ung Châu (Quảng Tây) và thành Khâm Châu (Quảng Đông). Đây là địa điểm tập kết các kho lương và vũ khí của quân Tống.</p>
<p>Nội dung 4.</p> <p>+ Kết quả của cuộc tấn công như thế nào?</p> <p>+ Việc chủ động tấn công để tự vệ của nhà Lý có ý nghĩa như thế nào?</p>	<p>– 2 hoặc 3 đại diện nhóm trả lời câu hỏi.</p>	<p>+ Kết quả: Sau 42 ngày chiến đấu, quân Lý đã hạ được thành Ung Châu – căn cứ mạnh nhất của quân Tống, tiêu huỷ hết kho lương dự trữ của địch. Sau đó, Lý Thường Kiệt nhanh chóng cho quân rút lui, chuẩn bị phòng tuyến chặn giặc trong nước.</p> <p>+ Đây kẻ thù vào thế bị động, tạo ra nhiều điều kiện có lợi để đánh bại kẻ thù khi chúng sang xâm lược.</p>
<p>Nội dung 5.</p> <p>+ Chỉ ra những nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất.</p> <p>+ Nêu nhận xét về cuộc tấn công này.</p> <p>– Nhận xét và kết luận, bổ sung kiến thức.</p>	<p>– Lắng nghe GV nhận xét.</p>	<p>+ Đây là cuộc tấn công tự vệ; có chủ trương đúng đắn, sáng tạo, thể hiện tài năng vai trò của Lý Thường Kiệt.</p> <p>+ Ta chỉ tấn công các căn cứ quân sự, kho lương của quân giặc.</p> <p>+ Treo bảng nói rõ cho nhân dân cả nước biết mục đích của cuộc tấn công... sau khi đạt mục đích, ta nhanh chóng rút quân về nước.</p>

Hoạt động 3. LUYỆN TẬP VÀ Củng cố (5 phút)

1. Mục tiêu: Củng cố kiến thức, nhận xét và đánh giá kết quả học tập của HS trong tiết học.

2. Nội dung: HS thực hiện cá nhân phiếu học tập số 1 về cuộc kháng chiến chống quân Tống và nêu ý kiến về một chiến lược kháng chiến.

3. Sản phẩm: HS hoàn thành được phiếu học tập số 1, thể hiện hiểu biết tổng quát về cuộc kháng chiến chống quân Tống.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none">– Chiều bài tập 1 của phiếu học tập số 1 dưới dạng câu hỏi kahoot nếu có đủ máy tính hoặc điện thoại thông minh có nối mạng. Hoặc phát phiếu học tập cá nhân và yêu cầu 2 HS cạnh nhau đối phiếu chấm kết quả bài tập 1 theo đáp án GV trình chiếu.– Yêu cầu HS hoàn thành bài tập 2 của phiếu học tập số 1.– Mời một số HS trình bày đáp án trước lớp.– Nhận xét câu trả lời của HS.	<ul style="list-style-type: none">– Hoàn thành phiếu học tập số 1. – 2 hoặc 3 HS trả lời, các HS khác bổ sung.– Lắng nghe.	<ul style="list-style-type: none">– Kết quả phiếu học tập số 1: Bài tập 1. 1B 2A 3C 4D 5A 6D 7D 8C 9C 10B.Bài tập 2: – Khi biết quân Tống có ý định tấn công Đại Việt, Lý Thường Kiệt chủ trương “<i>Tiên phát chế nhân</i>” (Ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân ra trước, chặn thế mạnh của giặc).– Tư duy chiến lược sáng tạo và độc đáo trong chỉ đạo chiến tranh của Lý Thường Kiệt đã giúp quân dân Đại Việt hạ được căn cứ Ung – Khâm – Liêm của địch trong vòng 3 tháng, phá hủy hết các căn cứ, kho tàng dự trữ lương thảo, khí giới của quân Tống, đẩy địch rơi vào thế bị động ngay từ đầu.

Tiết 2

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

1. Mục tiêu: Tạo tâm thế và định hướng nội dung bài học cho HS.

2. Nội dung: HS khai thác kênh hình trong bài học để kết nối thông tin.

3. Sản phẩm: HS nêu được chiến lược của Lý Thường Kiệt sau khi đánh tan quân xâm lược Tống lần thứ nhất.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none">– Đặt câu hỏi dẫn dắt kết nối vào bài mới: Vì sao sau khi đánh tan quân xâm lược Tống lần thứ nhất, Lý		

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
Thường Kiệt nhanh chóng rút quân về nước? – Nhận xét, bổ sung câu trả lời. Dẫn dắt vào nội dung bài học mới: Tìm hiểu cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ hai (năm 1077).	– 2 hoặc 3 HS trả lời.	Sau khi đánh tan quân xâm lược Tống lần thứ nhất, Lý Thường Kiệt rút quân về nước để chuẩn bị phòng tuyến chặn giặc phản công.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)

Tìm hiểu cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ hai (năm 1077)

1. Mục tiêu

- Lí giải được vì sao Lý Thường Kiệt chọn sông Như Nguyệt làm phòng tuyến đánh địch.
- Trình bày được diễn biến trận chiến trên phòng tuyến sông Như Nguyệt.

2. Nội dung: HS thảo luận nhóm tìm hiểu cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ hai.

3. Sản phẩm: HS trình bày được diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ hai: sự chuẩn bị, diễn biến cuộc chiến và ý nghĩa của chiến thắng.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
a. Chuẩn bị kháng chiến (10 phút)		
– Chia lớp thành 4 nhóm. Yêu cầu HS tìm hiểu mục 2 trong SGK tr.60. Nhóm 1, 2 trả lời nội dung 1; Nhóm 2, 3 trả lời nội dung 2. Nội dung 1 + Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt đã chuẩn bị kháng chiến như thế nào?	– HS chia 4 nhóm, trả lời trên giấy. – Đại diện nhóm 1, 3 trả lời, nhóm 2, 4 phát vấn, bổ sung.	+ Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt hạ lệnh cho các tù trưởng dân tộc ít người ở gần biên giới bố trí quân đánh chặn để kiềm chế, tiêu hao sinh lực địch khi chúng vừa tiến sang. + Bố trí lực lượng thủy binh ở vùng Đông Bắc để chặn thủy binh địch, phá vỡ kế hoạch thủy bộ của giặc.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
		+ Xây dựng phòng tuyến kiên cố bên bờ nam sông Như Nguyệt và bố trí bộ binh đóng giữ.
+ Hãy mô tả cách xây dựng phòng tuyến sông Như Nguyệt.		+ Đây là một đoạn của sông Cầu, dòng sông chặn ngang con đường bộ mà quân Tống có thể vượt qua để tiến về Thăng Long. + Phòng tuyến sông Như Nguyệt cao như một bức tường thành ở mặt nam sông Cầu, có hào sâu kiên cố giúp phòng thủ chắc chắn...
<p>Nội dung 2.</p> <p>+ Vì sao Lý Thường Kiệt lại cho xây dựng phòng tuyến chặn giặc ở đây?</p> <p>+ Việc xây dựng phòng tuyến Như Nguyệt thể hiện điều gì?</p> <p>– Nhận xét và bổ sung nội dung.</p>	– Lắng nghe.	<p>+ Phòng tuyến này là sự kết hợp giữa địa hình tự nhiên, bãi chướng ngại vật cùng lực lượng thủy bộ phối hợp chặt chẽ với nhau...</p> <p>+ Việc xây dựng phòng tuyến Như Nguyệt thể hiện khả năng tiên liệu, đánh giá tình hình, tài năng, mưu lược quân sự của Lý Thường Kiệt.</p>
b. Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt (20 phút)		
<p>– Yêu cầu HS khai thác thông tin trong mục b) trong SGK tr.60 kết hợp với lược đồ Hình 3 trong SGK tr.61.</p> <p>Nội dung 1</p> <p>+ Trình bày diễn biến cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt.</p>	<p>– HS chia nhóm đôi đọc thông tin và trả lời.</p> <p>– Một vài HS lên bảng trình bày trên lược đồ, các HS khác bổ sung.</p>	<p>+ Năm 1077, quân Tống chia làm hai đạo tiến vào xâm lược Đại Việt. Quân bộ do Quách Quỳ chỉ huy vượt qua biên giới vùng Đông Bắc nước ta rồi bị chặn đứng trước phòng tuyến sông Như Nguyệt. Quân thủy tiến vào vùng ven biển Đông Bắc, nhưng bị chặn đánh không thể tiến sâu vào nội địa để hỗ trợ cho quân bộ. Quách Quỳ nhiều lần cho quân tìm cách vượt sông Như Nguyệt nhưng đều bị đẩy lùi về phía bờ bắc.</p> <p>+ Cuối Xuân năm 1077, Lý Thường Kiệt quyết định mở cuộc tấn công lớn. Đang đêm quân ta lặng lẽ vượt sông, đánh thẳng vào doanh trại quân Tống.</p>

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
		Quân giặc thua to lâm vào tình thế hết sức khó khăn, tuyệt vọng.
<p>Nội dung 2.</p> <p>– Yêu cầu HS quan sát thông tin tư liệu mục 3. SGK tr.61.</p> <p>Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Tình thế của quân giặc sau khi bị quân ta tấn công như thế nào?</p> <p>+ Vì sao Lý Thường Kiệt lại cử người đến thương lượng giảng hoà với quân Tống?</p> <p>+ Em có nhận xét gì về cách kết thúc chiến tranh của Lý Thường Kiệt?</p>	<p>– Thảo luận nhóm đôi và trả lời.</p>	<p>+ Tình thế của quân giặc: thua to, lâm vào tình thế hết sức khó khăn, tuyệt vọng.</p> <p>+ Lý Thường Kiệt chủ động đề nghị “giảng hoà”, thực chất là cho quân Tống một lối thoát. Quân Tống vội vã rút về nước.</p> <p>+ Đây là cách kết thúc chiến tranh rất độc đáo: không tiêu diệt kẻ thù khi mà chúng đã thế cùng lực kiệt; kết thúc cuộc chiến bằng cách giảng hoà, để đảm bảo mối quan hệ bang giao; không làm tổn thương nước lớn, bảo toàn lực lượng, tránh những tổn thất, hi sinh không cần thiết cho quân ta; chứng tỏ tinh thần nhân đạo, yêu chuộng hoà bình của dân tộc Đại Việt.</p>
<p>Nội dung 3.</p> <p>+ Nêu ý nghĩa của chiến thắng trên sông Như Nguyệt.</p> <p>– Nhận xét và kết luận nội dung.</p> <p>– Nhận xét và bổ sung, hoàn thiện các nội dung.</p>	<p>– Trình bày kết quả thảo luận theo nhóm.</p> <p>– Lắng nghe, ghi chép.</p>	<p>– Ý nghĩa của chiến thắng trên sông Như Nguyệt:</p> <p>+ Đánh tan cuộc xâm lược của nhà Tống bảo vệ vững chắc nền độc lập, tự chủ của dân tộc, thể hiện tinh thần đoàn kết, quyết tâm đánh giặc ngoại xâm của nhân dân Đại Việt và sự lãnh đạo tài ba sáng suốt của Lý Thường Kiệt.</p> <p>+ Buộc nhà Tống phải từ bỏ hoàn toàn giấc mơ xâm chiếm Đại Việt.</p>

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP VÀ CÙNG CỐ (10 phút)

- Mục tiêu:** Cùng cố kiến thức, nhận xét và đánh giá kết quả học tập của HS trong tiết học.
- Nội dung:** HS làm việc nhóm thực hiện phiếu học tập củng cố nội dung về cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý.
- Sản phẩm:** HS hoàn thiện được phiếu học tập số 2, 3.
- Tổ chức thực hiện**

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none">– Yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 2, 3 theo nhóm nhỏ.– Mời một số đại diện nhóm trình bày đáp án trước lớp.	<ul style="list-style-type: none">– Nhóm đôi thực hiện nhiệm vụ được giao.– 2 hoặc 3 HS trình bày kết quả bài làm trước lớp.	<ul style="list-style-type: none">– Đáp án:<ul style="list-style-type: none">+ Phiếu học tập số 2: (1) chuẩn bị kháng chiến; (2) những vị trí chiến lược; (3) Đông Kinh; (4) sông Như Nguyệt+ Phiếu học tập số 3:<ul style="list-style-type: none">a) Thứ tự đúng là: $5 \Rightarrow 3 \Rightarrow 1 \Rightarrow 4 \Rightarrow 2$b) Những nét độc đáo:<ul style="list-style-type: none">– Chủ động tiến công địch, đẩy địch vào thế bị động.– Lựa chọn và xây dựng phòng tuyến phòng ngự vững chắc trên sông Như Nguyệt.– Đánh vào tâm lí của địch bằng bài thơ thần “Nam quốc sơn hà”.– Chủ động tấn công quy mô lớn vào trận tuyến của địch khi thấy địch yếu.– Chủ động kết thúc chiến sự bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng, đề nghị “giảng hoà” để hạn chế tổn thất.
<ul style="list-style-type: none">– Nhận xét, củng cố lại kiến thức của tiết học.	<ul style="list-style-type: none">– Lắng nghe.	

Tiết 3

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

- Mục tiêu**
 - HS có tâm thế, hứng khởi khi tổng hợp nội dung kiến thức của bài học.
 - Có ý thức tự học, tự nghiên cứu và khám phá tri thức.
- Nội dung:** HS nhắc lại kiến thức tiết học trước.

3. Sản phẩm: HS nêu được diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất trên lược đồ.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: + Những nội dung chính của bài học là gì? + Giải thích lược đồ hình 2 trong SGK tr.59. – Nhận xét và dẫn dắt vào nội dung chính của tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> – 2 hoặc 3 HS lên bảng trả lời, giải thích cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất, các HS khác bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> Bài 12 gồm có 2 nội dung chính: + Cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ nhất (1075). + Cuộc kháng chiến chống Tống giai đoạn thứ hai (1077).

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (35 phút)

1. Mục tiêu

– Củng cố, hệ thống hoá, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

– Vận dụng kiến thức giải quyết một tình huống trong thực tiễn, bày tỏ quan điểm cá nhân.

2. Nội dung: HS hoàn thành phiếu bài tập số 4, 5; tường thuật diễn biến trận chiến trong cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ hai trên lược đồ.

3. Sản phẩm: Phiếu học tập cá nhân của HS.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>									
<ul style="list-style-type: none"> – Phát phiếu học tập số 4, 5. – Nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi vào phiếu học tập cá nhân. – 2 HS cùng bàn trao phiếu chữa cho nhau. – 3 HS trả lời, các HS khác bổ sung. 	– Gọi ý phiếu học tập số 4:									
		<table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên cuộc kháng chiến</th> <th>Thời gian</th> <th>Đường lối kháng chiến</th> <th>Những tấm gương tiêu biểu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Kháng chiến chống Tống thời Lý</td> <td>1075 – 1077</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> – Chủ động đánh giặc rồi rút về phòng thủ – Xây dựng phòng tuyến vững chắc – Chớp thời cơ thích hợp phản công giặc </td> <td>Lý Thường Kiệt, Thân Cảnh Phúc, Lý Kế Nguyên, ...</td> </tr> </tbody> </table>	Tên cuộc kháng chiến	Thời gian	Đường lối kháng chiến	Những tấm gương tiêu biểu	Kháng chiến chống Tống thời Lý	1075 – 1077	<ul style="list-style-type: none"> – Chủ động đánh giặc rồi rút về phòng thủ – Xây dựng phòng tuyến vững chắc – Chớp thời cơ thích hợp phản công giặc 	Lý Thường Kiệt, Thân Cảnh Phúc, Lý Kế Nguyên, ...	
Tên cuộc kháng chiến	Thời gian	Đường lối kháng chiến	Những tấm gương tiêu biểu								
Kháng chiến chống Tống thời Lý	1075 – 1077	<ul style="list-style-type: none"> – Chủ động đánh giặc rồi rút về phòng thủ – Xây dựng phòng tuyến vững chắc – Chớp thời cơ thích hợp phản công giặc 	Lý Thường Kiệt, Thân Cảnh Phúc, Lý Kế Nguyên, ...								

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>			
<p>– Nêu yêu cầu: Tường thuật diễn biến của trận đánh trên phòng tuyến sông Như Nguyệt năm 1077.</p>	<p>– Một số HS lên bảng trình bày diễn biến trận đánh, chỉ trên sơ đồ.</p>			<p>– Kết thúc chiến tranh bằng pháp hoà bình</p>	
<p>– Bài tập vận dụng ở nhà: 1. Suu tầm tư liệu về đóng góp của Lý Thường Kiệt đối với nhà Lý và dân tộc: + Tìm kiếm thông tin qua tư liệu, qua sách báo, internet. + Đóng góp trên các mặt quân sự, chính trị, ngoại giao (tham khảo “<i>Lý Thường Kiệt – Lịch sử ngoại giao và tôn giáo triều Lý</i>”).</p>	<p>– Tiếp nhận nhiệm vụ: Làm việc cá nhân, viết vào vở.</p>	<p>1. Đóng góp của Lý Thường Kiệt đối với nhà Lý và dân tộc: – Giúp vua Lý Nhân Tông (khi vua còn nhỏ) và phi Ý Lan trong việc trị quốc, ổn định triều chính. – Giúp nhà Lý đánh đuổi giặc Tống xâm lược. – Giúp nhà Lý lấy lại những vùng đất đã mất khi bị nhà Tống xâm lược. – Chỉ huy đạo quân thời Lý khai mở phương Nam đưa vùng đất Quảng Bình sáp nhập vào quốc gia Đại Việt. – Năm 1104, Lý Thường Kiệt đem quân đi bình Chiêm Thành và thu được thắng lợi. – Đối với đạo Phật, Lý Thường Kiệt có thái độ che chở cho các danh sư, xây dựng, sửa chữa chùa chiền...</p>			
<p>2. Nghệ thuật kết thúc chiến tranh của nhà Lý để lại bài học gì cho sự nghiệp bảo vệ đất nước hiện nay? – Nhận xét, đánh giá ý thức học tập và hiệu quả giờ học.</p>	<p>– HS liên hệ ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống. – Lắng nghe.</p>	<p>2. Nghệ thuật kết thúc chiến tranh của nhà Lý để lại bài học cho sự nghiệp bảo vệ đất nước hiện nay: – Kiên trì, quyết tâm chống giặc. – Linh hoạt, mềm dẻo trong đối sách để tránh kéo dài cuộc chiến, hao tổn sức mạnh quốc gia. – Ngoài chiến tranh quân sự cần áp dụng chiến thuật "tâm lí chiến" trong chiến tranh.</p>			